

KẾ HOẠCH

Kiểm tra kết quả xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại các cơ quan thuộc hệ thống hành chính Nhà nước tỉnh Đắk Lắk năm 2024

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /7/2024
của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Đánh giá tình hình áp dụng, duy trì, hiệu quả áp dụng hệ thống quản lý chất lượng (HTQLCL) theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015, góp phần thúc đẩy cải cách hành chính tại các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh.

b) Thu thập những đề xuất, kiến nghị, hạn chế, thiếu sót trong quá trình triển khai thực hiện; đề xuất các giải pháp, phương thức hoạt động có hiệu quả hơn về việc áp dụng, duy trì HTQLCL trong cơ quan hành chính nhà nước.

c) Tổng hợp báo cáo tình hình áp dụng HTQLCL theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

a) Hoạt động kiểm tra phải tuân thủ theo quy định tại Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg, ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ và các quy định của pháp luật có liên quan; đảm bảo chính xác, khách quan, trung thực, công khai, minh bạch.

b) Chọn kiểm tra ngẫu nhiên từ 03-05 quy trình giải quyết thủ tục hành chính tại mỗi đơn vị được kiểm tra.

c) Qua kiểm tra rút ra được những vấn đề cần quan tâm trong công tác duy trì, hiệu lực, hiệu quả áp dụng HTQLCL tại các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh; có kết luận rõ ràng, cụ thể về hiệu lực của HTQLCL tại đơn vị được kiểm tra.

II. NỘI DUNG, ĐỐI TƯỢNG, HÌNH THỨC, THỜI GIAN KIỂM TRA

1. Nội dung kiểm tra

a) Kiểm tra việc xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến HTQLCL theo yêu cầu của tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015

- Phạm vi áp dụng bao gồm toàn bộ hoạt động liên quan đến thực hiện thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan, đơn vị;

- Hoạt động phổ biến, hướng dẫn áp dụng hệ thống tài liệu, quy trình giải quyết công việc cho toàn bộ cán bộ, công chức trong phạm vi xây dựng và áp dụng HTQLCL.

- Sự tuân thủ của cơ quan, đơn vị đối với tất cả các yêu cầu của tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015, chính sách, mục tiêu, quy trình, thủ tục và các quy định có liên quan khác.

- Việc thực hiện các quá trình giải quyết công việc và các quá trình được xác định trong HTQLCL.

- Hoạt động xem xét của Lãnh đạo và hoạt động đánh giá nội bộ, thực hiện hành động khắc phục các điểm không phù hợp.

- Hoạt động cải tiến trong HTQLCL.

b) Kiểm tra việc tuân thủ theo các quy định tại Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg, ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ

- Việc bảo đảm sự tham gia của Lãnh đạo, các đơn vị và cá nhân có liên quan trong quá trình xây dựng và áp dụng HTQLCL.

- Việc người đứng đầu cơ quan xác nhận hiệu lực của HTQLCL.

- Việc công bố HTQLCL phù hợp tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015, gửi đến Sở Khoa học và Công nghệ để theo dõi, tổng hợp; niêm yết tại trụ sở cơ quan và trên trang thông tin điện tử của cơ quan (nếu có).

- Việc cập nhật các thay đổi của văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến hoạt động xử lý công việc vào HTQLCL.

2. Đối tượng, hình thức, thời gian kiểm tra

- Tổng số cơ quan, đơn vị thực hiện kiểm tra: 233, trong đó:

- + Kiểm tra qua báo cáo: 217 cơ quan.

- + Kiểm tra trực tiếp tại trụ sở cơ quan: 16 cơ quan, gồm 11 cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, 05 UBND cấp huyện.

- Thời gian thực hiện: Từ tháng 10 đến tháng 11 năm 2024.

(Theo Phụ lục đính kèm).

III. KINH PHÍ KIỂM TRA

Kinh phí: Từ nguồn dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2024 đã được cấp của Sở Khoa học và Công nghệ.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn

a) Phổ biến, quán triệt nội dung Kế hoạch này đến các đơn vị trực thuộc và tất cả cán bộ, công chức, viên chức.

b) Lập kế hoạch tự kiểm tra đơn vị mình và các đơn vị trực thuộc về kết quả áp dụng, duy trì, cải tiến HTQLCL và báo cáo theo đề cương hướng dẫn cùng các tài liệu, bằng chứng có liên quan, gửi về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Bộ Khoa học và Công nghệ (sau khi nhận được công văn, mẫu báo cáo của Sở Khoa học và Công nghệ).

c) Đối với các cơ quan được kiểm tra tại trụ sở làm việc: cử cán bộ làm việc với Đoàn kiểm tra đủ, đúng thành phần; báo cáo về các vấn đề cơ liên quan đến nội dung kiểm tra; cung cấp kịp thời, đầy đủ, chính xác thông tin, tài liệu theo yêu cầu của Đoàn kiểm tra; tạo điều kiện thuận lợi để Đoàn kiểm tra hoàn thành nhiệm vụ.

d) UBND các huyện, thị xã, thành phố: chỉ đạo, đôn đốc UBND cấp xã thuộc địa bàn quản lý báo cáo kịp thời, cung cấp đầy đủ tài liệu, bằng chứng có liên quan theo yêu cầu của Sở Khoa học và Công nghệ.

2. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Ban hành Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra; xây dựng đề cương hướng dẫn các cơ quan, đơn vị báo cáo; xây dựng lịch kiểm tra cụ thể, thông báo và tiến hành kiểm tra các cơ quan, đơn vị đảm bảo theo nội dung, thời gian của Kế hoạch này.

b) Tổng hợp báo cáo UBND tỉnh kết quả kiểm tra, trên cơ sở đó phân tích, đánh giá những ưu điểm, hạn chế, tồn tại và làm rõ những nguyên nhân, đề ra các giải pháp khắc phục những hạn chế, tồn tại, phát huy các kết quả đạt được trong thời gian tới.

Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết./.